

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hạnh; ông Lê Viết Trọn;

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/TLST- HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn Q**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1989; tại: Thừa Thiên Huế; NĐKNKTT: Thôn B, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số M đường H, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Phụ xe; con ông: Trương Văn Đ và bà: Dương Thị H; vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1989 và có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 31/01/2007, Trương Văn Q bị Tòa án nhân dân quận H, Tp.Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2007/HSST. Bị cáo chưa đóng án phí nhưng đến thời điểm phạm tội đã hết thời hiệu thi hành bản án nên đã được xóa án tích;

+ Ngày 23/04/2012 Trương Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện T, Tp.Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số 32/2012/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/09/2017 nên đã được xóa án tích. Bị tạm giam từ ngày 18/05/2022 cho đến nay, có mặt.

***- Bị hại:***

Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1957; trú tại: Số A, đường V, Phường K, TP. B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt;

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên Qn:*** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; trú tại: Số M đường H, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào tối ngày 12/03/2022, Trương Văn Q đi phụ xe ô tô chở hàng BKS:49C-225.05 do anh Trần Đức H điều khiển. Anh H đi về nhà, còn Q ở lại trông xe tại khu vực trước Trung tâm đăng kiểm trên đường H, Phường N, TP.B. Đến 00 giờ 30 phút ngày 13/03/2022, Trương Văn Q đi ngang Q nhà bà Nguyễn Thị Ng, tại địa chỉ số A V, Phường K, TP. B, thấy tầng 3 của Ng nhà sáng đèn, không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Q leo hàng rào vào sân nhà bà Ng, rồi leo lên tầng 3, mở cửa đi vào nhà. Q đi xuống tầng 2 vào phòng ngủ của bà Ng thì thấy bà Ng đang ngủ nên lấy trộm trong túi xách màu đen được số tiền 21.000.000 đồng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 màu đen kèm ốp lưng và 01 máy tính bảng Lenovo màu trắng bạc. Sau đó Q xuống tầng trệt thấy cửa chính cấm sẵn chìa khóa nên mở cửa đi ra ngoài, đến chỗ đỗ xe ô tô biển số 49C-225.05. Sau đó Q sử dụng điện thoại Iphone 8plus của Q nhắn tin cho vợ là Nguyễn Thị Thanh Th, về việc nhặt được tài sản của người đi đường đánh rơi và nói chị Th đến lấy tiền. Đến 03 giờ cùng ngày, chị Thúy đến khu vực trung tâm đăng kiểm gặp Q lấy số tiền 21.000.000 đồng và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung Galaxy A02 mang về nhà tại địa chỉ số M đường H, thị trấn L, huyện B, còn Q ngủ lại trên xe ô tô đến sáng thì đi bỏ hàng cùng anh H nhưng bị sốt nên gọi điện nói chị Th đến đón về nhà.

Đến 09 giờ 30 phút ngày 13/03/2022, Q lấy lại tiền từ chị Th mang đến Trung tâm Viettel huyện B nạp số tiền 15.000.000 đồng (Từ số tiền trộm cắp được) vào tài khoản Viettel Pay số 9704229224282991 mang tên Trương Văn Q. Q tiếp tục sử dụng tài khoản Viettel Pay chuyển khoản số tiền 8.500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Sacombank số 050028884841 mang tên Võ Nguyễn Khánh D và 5.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0231000673744 mang tên Lê Hữu Đ để trả nợ. Đến 11 giờ ngày 14/04/2022, Q đến Trung tâm Viettel huyện B tiếp tục nạp số tiền 2.500.000 đồng vào tài khoản Viettel Pay và chuyển khoản 3.000.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19024649226013 mang tên Trương Văn Q do bà Dương Thị H (Mẹ của Q) đang giữ thẻ ATM, rồi gọi điện nhờ bà H rút tiền đi đóng bảo hiểm và mua sữa cho con của Q. Còn lại 1.000.000 đồng trong tài khoản Viettel Pay thì Q đã nạp điện thoại sử dụng hết. Trương Văn Q đưa cho chị Nguyễn Thị Thanh Th số tiền 3.500.000 đồng, chị Th đã tiêu xài cá nhân hết 1.700.000 đồng, còn lại 1.800.000 đồng đã giao nộp cho Cơ Qn điều tra. Đến trưa ngày 14/3/2022, Q đến cửa hàng điện thoại Liêu GSM tại địa chỉ số J đường H, thị trấn L, huyện B bán máy tính bảng của bà Ng cho chị Nguyễn Thị H được 500.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Chị H đã bán lại máy tính bảng cho người khác (Không rõ lai lịch) nên Cơ Qn điều tra không thu hồi được tài sản.

Theo kết luận số 42 ngày 04/05/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp.B xác định: 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy A02 trị giá 1.600.000 đồng; ốp lưng bằng nhựa nhãn hiệu diliana trị giá 10.000 đồng; đối với máy tính bảng

Lenovo không thu hồi được, không xác định được đặc điểm hiện trạng của tài sản nên Hội đồng định giá từ chối định giá. Tổng giá trị tài sản là 1.610.000 đồng

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Trương Văn Q chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ng là 22.610.000 đồng

**Về vật chứng:** Cơ Qn điều tra đã thu giữ và trả lại 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy A02 màu đen kèm ốp lưng và số tiền 1.800.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ng. Hiện nay đang tạm giữ từ Nguyễn Văn Q 01 ĐTDĐ Iphone 8 Plus màu trắng là tài sản cá nhân của bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:** sau khi sự việc xảy ra, Trương Văn Q đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 20.200.000 đồng, đã được bà Ng tự nguyện làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 107/CT-VKSBL, ngày 6 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trương Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Q từ 24 đến 30 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phần dân sự: Bị hại đã được bồi thường, không có đề nghị gì thêm nên đề nghị không xem xét. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Iphone8 Plus màu trắng là tài sản của bị cáo không liên Qn đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Buộc bị cáo Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ Qn điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ Qn tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 13/03/2022 tại số nhà 25A Võ Văn Tần, Phường 2, Tp.Bảo Lộc, Trương Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại di động, máy tính bảng và tiền của bà Nguyễn Thị Ng với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 22.610.000 đồng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân quận H và Tòa án nhân dân huyện T thành phố Hà Nội xử phạt về tội Trộm cắp tài sản và tội Cướp tài sản. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Iphone8 Plus màu trắng là tài sản của bị cáo không liên Qn đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với Đối với chị Nguyễn Thị Thanh Th không biết tài sản do bị cáo Trương Văn Q phạm tội mà có nên việc Cơ Qn điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ

Đối với Võ Nguyễn Khánh D và Lê Hữu Đ là những người nhận chuyển khoản từ Trương Văn Q, hiện nay chưa tiến hành làm việc được nên việc Cơ Quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh giải quyết khi có căn cứ là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Văn Q** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Trương Văn Q** 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động Iphone8 Plus màu trắng, số IMEI: 356712087011763 được niêm phong trong phong bì màu trắng có kích thước 14cm x 20cm (Có chữ ký của Trương Văn Q, Trương Đức A, Trần Tuấn D và đóng dấu của Cơ Qn CSĐT Công an thành phố B.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2022 giữa Cơ Quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đình Tú**

